

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2018/HS - ST
Ngày 13-11- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn; ông Hà Văn Cương.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2018/TLST - HS ngày 19/10/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Lò Văn T; sinh năm 1988; Nơi sinh: Sông Mã- Sơn La. Nơi cư trú: Bản NP A, xã HM, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn U và bà Quảng Thị T1; Vợ: Lành Thị H, có 02 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014). Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/7/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09h10' ngày 07/7/2018 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã HM làm nhiệm vụ tại bản NP A, HM, Sông Mã phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu tại lòng bàn tay trái của Lò Văn T 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, T khai nhận là Heroine.

Ngày 09/7/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh vật chứng và trích mẫu giám định, xác định: số bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,26 gam lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu T1.

Kết luận giám định số: 878 ngày 13/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,26gam*".

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 03 giờ ngày 07/7/2018, bị cáo mang theo số tiền 50.000đ đi bộ từ nhà lên bản KH, HM, Sông Mã với mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến đầu bản KH, bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đứng ở lề đường, T hỏi mua Heroine với số tiền 50.000đ, người đàn ông nhất trí và nhận 50.000đ, bảo T đứng đợi một lúc và đi về hướng trong bản KH, HM, khoảng 30 phút sau quay lại và đưa cho T 01 gói nilon màu xanh bên trong bọc Heroine. Mua bán xong T cầm gói Heroine trong lòng bàn tay trái rồi đi về, khi đến khu vực bản NP A, HM, Sông Mã thì bị tổ công tác Công an huyện phối hợp với Công an xã HM làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 138/CT-VKSSM, ngày 18/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác, nên CQĐT không xác định được đối tượng cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lò Văn T từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 mảnh Nilon và 01 vỏ phong bì thư.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Ngày 07/7/2018 bị cáo Lò Văn T đã có hành vi mua 01 gói Heroine có khối lượng 0,26 gam với mục đích để sử dụng, trên đường vận chuyển về thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09h10' ngày 07/7/2018 đối với Lò Văn T; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 878 ngày 13/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định là chất ma túy thuộc loại Heroine có khối lượng 0,26 gam, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

Tại phiên Tòa bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lò Văn T đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, như vậy quan điểm truy tố của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và điều luật viện dẫn áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã từng được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn không có ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các đối tượng, tình tiết có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác, CQĐT không xác định được đối tượng cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy đã sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại 01 phong bì niêm phong, 01 mảnh Nilon màu xanh là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo gia đình thuộc hộ nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư mặt trước có ghi Vật chứng vụ: Lò Văn T SN 1986 ở bản Nậm Pù A, Huổi Một, Sông Mã, Sơn La. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 07/7/2018. Gồm: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. (Phong bì được niêm phong đúng quy định của pháp luật).

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 01/10/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Lò Văn T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/11/2018).

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS (4b);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đèo Văn Quỳnh

